

Số: **78** /KH - UBND

*Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2015*

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm"**  
**Thành phố Hà Nội năm 2015**

Thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới; Kế hoạch số 07/KH - BCĐTUVSATTP ngày 17/3/2015 về triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015 với chủ đề "Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng rau, thịt an toàn", Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng kế hoạch triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" Thành phố Hà Nội năm 2015 với nội dung sau:

**I. CHỦ ĐỀ CỦA "THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM" NĂM 2015: "Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng rau, thịt an toàn"**

Trong những năm qua, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản đã được quan tâm và đạt được một số kết quả quan trọng. Kết quả giám sát trên diện rộng cho thấy: Tỷ lệ mẫu rau tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, mẫu thịt ô nhiễm vi sinh vượt giới hạn cho phép đã giảm nhưng còn ở mức khá cao, gây bức xúc trong xã hội, ảnh hưởng đến lợi ích và sức khỏe của người tiêu dùng, tác động xấu đến sự phát triển sản xuất, làm giảm khả năng tiếp cận thị trường của sản phẩm nông nghiệp.

Nhằm nâng cao trách nhiệm chính quyền các cấp, của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm như rau, thịt nói riêng. Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015 với chủ đề "Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng rau, thịt an toàn".

**II. MỤC TIÊU**

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền cơ sở các cấp, người quản lý, nhận thức, ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm đối với rau, thịt là sản phẩm tiêu dùng hàng ngày.

2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm rau, thịt tại các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, nhập khẩu, lưu thông, buôn bán thực phẩm, đặc biệt là các chợ đầu mối.

3. Giảm thiểu ngộ độc thực phẩm từ rau, thịt mất an toàn thực phẩm.

**III. THỜI GIAN TRIỂN KHAI**

- Thời gian: Từ 15/4 đến 15/5/2015

- Phạm vi triển khai: Toàn Thành phố Hà Nội

#### **IV. CÁC HOẠT ĐỘNG**

Ngoài các hoạt động thường xuyên bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm "Tháng hành động" năm 2015 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông đẩy mạnh các hoạt động vì an toàn thực phẩm và chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc tập thể và các bệnh truyền qua thực phẩm do sử dụng sản phẩm thực phẩm nói chung và rau, thịt nói riêng.

Trong đó đặc biệt chú ý đến các hoạt động nâng cao nhận thức trách nhiệm của UBND các cấp, các đoàn thể chính trị xã hội, trách nhiệm của cộng đồng bao gồm trách nhiệm của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

##### **1. Tổ chức triển khai "Tháng hành động"**

- Tại tuyến Thành phố: Tổ chức triển khai kế hoạch và phát động "Tháng hành động" năm 2015.

- Tại tuyến quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai kế hoạch và phát động Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2015.

##### **2. Triển khai chiến dịch truyền thông bảo đảm an toàn thực phẩm (Xem phụ lục 1)**

Sở Y tế phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo, đài, các trang tin của Sở Y tế, đặc biệt huy động hệ thống loa truyền thanh của xã, phường, thị trấn tham gia tuyên truyền về đảm bảo an toàn thực phẩm. Tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm.

###### **2.1. Đối tượng ưu tiên truyền thông:**

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, sơ chế/giết mổ, chế biến nhập khẩu, xuất khẩu, kinh doanh rau, thịt.

- Chính quyền các cấp, ban quản lý các chợ, siêu thị, chợ đầu mối, khu du lịch, khu công nghiệp.

- Người tiêu dùng thực phẩm.

###### **2.2. Nội dung truyền thông:**

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cách sản xuất, sơ chế, bảo quản và tiêu dùng rau, thịt an toàn: Thực hiện tốt các quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, phụ gia; Vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến, rau, thịt, vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Gửi tin bài về hoạt động triển khai "Tháng hành động" để đăng trên website của ngành y tế.

##### **3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành trong "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015**

###### **3.1. Tại Thành phố:**

- Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP Thành phố tổ chức 06 đoàn thanh tra kiểm tra liên ngành, kiểm tra việc thực hiện chỉ đạo của Thành phố trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm của Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP tuyến quận, huyện,

thị xã và xã, phường, thị trấn trong việc quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sơ chế, chế biến từ rau, thịt trên địa bàn quản lý, kiểm tra thực tế tại một số cơ sở sản xuất, kinh doanh, sơ chế, chế biến từ rau, thịt việc thực hiện các cam kết bảo đảm ATTP theo quy định của pháp luật.

- Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra, các đoàn thanh kiểm tra nhận xét, đánh giá kết quả việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg và việc triển khai "Tháng hành động" năm 2015 đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về ATTP từ Thành phố xuống đến quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn.

### **3.2. Tại tuyến quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn:**

- Căn cứ kế hoạch triển khai "Tháng hành động" năm 2015 và các văn bản hướng dẫn, Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP tuyến quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra Tháng hành động tại địa phương.

- Các đoàn thanh kiểm tra tổ chức thành phần đủ thẩm quyền, chuẩn bị đầy đủ các văn bản liên quan, trang thiết bị kỹ thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh tại cơ sở, xử lý nghiêm, kịp thời các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh, sơ chế, chế biến rau, thịt. Tăng cường kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau, thịt đã được xếp loại C các đợt thanh kiểm tra theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

### **4. Công tác báo cáo, tổng kết "Tháng hành động"**

Kết thúc "Tháng hành động" các sở, ngành thành viên Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP Thành phố; Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP quận, huyện, thị xã báo cáo kết quả hoạt động về thường trực Ban chỉ đạo VSATTP Thành phố trước ngày 17/5/2015 về Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP Thành phố để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố và Bộ Y tế (Mẫu báo cáo số 1).

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Y tế:** Là đơn vị thường trực Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP Thành phố, chủ trì phối hợp với các sở, ngành và quận, huyện, thị xã tổ chức phát động, triển khai kế hoạch "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015, triển khai các hoạt động tuyến Thành phố, thành lập 6 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành VSATTP tiến hành thanh tra, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (Sở Y tế chủ trì 02 đoàn, Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn chủ trì 02 đoàn, Sở Công thương chủ trì 02 đoàn).

### **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn**

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức phát động "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015 (đề xuất địa điểm, nội dung tuyên truyền cho phù hợp với chủ đề Tháng hành động năm 2015).

- Tăng cường công tác quản lý sản xuất, kinh doanh, rau an toàn và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật; Kiểm tra giám sát chất lượng rau an toàn của các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau an toàn trên địa bàn Thành phố.

- Chỉ đạo Chi cục Thú y, Chi cục quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Hà Nội, Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội phối hợp với các lực lượng Quản lý thị trường, Công an tăng cường kiểm tra thú y, rau củ quả, kiểm tra gia súc gia cầm, thủy hải sản, kiểm soát giết mổ tại các lò mổ và các cơ sở buôn bán, cung

cấp thực phẩm trên thị trường, tăng cường các biện pháp phòng chống các bệnh dịch trong đàn gia súc, gia cầm, phòng chống dịch lây sang người.

- Tổ chức các lớp phổ biến kiến thức và viết các bài tuyên truyền về ATTP đối với các sản phẩm thực phẩm nông nghiệp, đặc biệt là rau, thịt cho các đối tượng người quản lý, người sản xuất kinh doanh rau, thịt, người tiêu dùng

**3. Sở Công thương:** Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường Thành phố phối hợp với các quận, huyện, thị xã có kế hoạch kiểm tra các chợ, siêu thị theo tiêu chí đảm bảo ATTP và vệ sinh môi trường. Tăng cường phối hợp với Chi cục đo lường chất lượng kiểm tra và xử lý vi phạm về ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, giám sát phát hiện hàng giả, quy chế nhãn mác, điều kiện vệ sinh, vận chuyển gia súc, gia cầm.

**4. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương tạo điều kiện bố trí, hướng dẫn kinh phí để tổ chức Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2015 đạt kết quả tốt.

**5. Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan truyền thông Thành phố:** Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công thương và các sở, ngành, quận, huyện, thị xã tăng cường truyền thông với các hình thức đa dạng, phong phú để tiếp thu trên hệ thống loa truyền thanh, bảng tin tuyên truyền ở xã, phường, thị trấn và các nơi công cộng.

**6. Các sở, ngành khác:** Chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp tham gia trong công tác tuyên truyền, thực hiện thanh, kiểm tra trong "Tháng hành động", kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, khu vui chơi, giải trí, lễ hội.

**7. Công an Thành phố:** Có kế hoạch chỉ đạo công an các cấp phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng thanh, kiểm tra, xử lý những vi phạm về ATTP theo quy định của pháp luật.

**8. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Báo Kinh tế đô thị, Báo Hà Nội mới:** Tăng cường thời lượng phát sóng tuyên truyền về ATTP, đặc biệt tập trung chuyên tải thông điệp của chủ đề "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015 là "Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng rau, thịt an toàn" đến các nhóm đối tượng ưu tiên; Đưa tin bài tuyên truyền về ATTP về kết quả công tác thanh kiểm tra, xử lý trong "Tháng hành động".

### **9. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã**

- Xây dựng kế hoạch và triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015 tập trung tuyên truyền phổ biến kiến thức ATTP, đẩy mạnh tiến độ cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo phân cấp; Thành lập các đoàn thanh, kiểm tra liên ngành thanh, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến rau, thịt, các chợ theo phân cấp, xử lý các cơ sở vi phạm các quy định về ATTP theo quy định.

- Chỉ đạo Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP tuyến xã, phường, thị trấn xây dựng và triển khai kế hoạch "Tháng hành động vì ATTP" năm 2015.

### **10. Mặt trận Tổ quốc VN Thành phố và các tổ chức đoàn thể**

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Thành phố, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Chữ thập đỏ, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi, Hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tăng cường tuyên truyền và vận động hội viên thực hiện công tác ATTP.

- Quá trình triển khai thực hiện theo hướng dẫn các cơ quan quản lý chỉ đạo, giám sát việc thực hiện pháp luật; Doanh nghiệp tuyệt đối chấp hành các quy định của pháp luật và áp dụng khoa học kỹ thuật trong quá trình sản xuất, chế biến thực phẩm; Người tiêu dùng cùng với chính quyền tham gia giám sát thực hiện cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân chế biến, kinh doanh thực phẩm, tẩy chay thực phẩm kém chất lượng, đồng thời tố cáo hành vi vi phạm các quy định về ATTP.

## VI. NGUỒN LỰC

### 1. Kinh phí

- Kinh phí hoạt động ATTP năm 2015.
- Kinh phí hỗ trợ của UBND các cấp và các sở, ngành liên quan.
- Kinh phí huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

### 2. Tài liệu

- Tờ gấp, tờ rơi, băng đĩa các loại do Trung ương và Thành phố cung cấp.
- Các nội dung truyền thông về ATTP với chủ đề rau, thịt do Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cung cấp.

## VII. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015: Toàn Thành phố xây dựng xong trước ngày 05/4/2015 (gửi về Sở Y tế).
2. Triển khai chiến dịch truyền thông: Từ ngày 06/4 đến 15/5/2015.
3. Tổ chức phát động tại tuyến Thành phố và quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn: Từ ngày 10/4 đến 15/4/2015.
4. Tổ chức thanh kiểm tra: Từ 15/4 đến 15/5/2015.
5. Báo cáo tổng kết: Trước ngày 20/5/2015.

UBND Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này, báo cáo kết quả "Tháng hành động" về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố và Bộ Y tế./.

(Đơn vị nhận báo cáo: Chi cục ATVSTP Hà Nội - Đ/c: 70 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội; ĐT: 043.8358976-043.7759839).

### Nơi nhận:

- Bộ: YT, NN&PTNT, CT;
- Thường trực TU, HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các Đ/c PCT UBND TP;
- Ban Tuyên giáo TU;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- CVP, PCVP Đỗ Đình Hồng;
- Các phòng: VX, CT, NN, TH;
- Lưu VP, VX<sub>Th</sub>.

398 - 130.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
  
Nguyễn Thị Bích Ngọc

## PHỤ LỤC 1

### Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền

### "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 78 /KH-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2015)

#### I. CHỦ ĐỀ CỦA "THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM" năm 2015: "Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng rau, thịt an toàn"

Rau, thịt là thực phẩm chủ lực và phổ biến trong bữa ăn hàng ngày của con người Việt Nam, Tuy nhiên thực phẩm rau, thịt cũng tiềm ẩn rất nhiều nguy cơ cao như tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, nitrat trên rau, tồn dư chất cấm, thuốc kháng sinh trên thịt, nhiễm vi sinh trên rau, thịt... Sản phẩm rau, thịt không đảm bảo an toàn thực phẩm có thể dẫn đến ngộ độc thực phẩm, gây ra các bệnh đường ruột, các bệnh mãn tính, tiềm ẩn ảnh hưởng trực tiếp và lâu dài tới sức khỏe của người tiêu dùng, ảnh hưởng đến an sinh xã hội.

Nhằm sâu rộng đến cá tổ chức, cá nhân biết và tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm, tiếp tục nhân rộng các mô hình điểm về an toàn thực phẩm rau, thịt trên địa bàn Thành phố, từng bước hạn chế những nhược điểm, nguy cơ tiềm ẩn mà thực phẩm rau, thịt có thể mang đến, UBND Thành phố tổ chức triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015 với chủ đề "Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng rau, thịt an toàn".

#### II. MỤC TIÊU:

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền cơ sở các cấp, người quản lý, nhận thức, ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm đối với rau, thịt là sản phẩm tiêu dùng hàng ngày.

2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm rau, thịt tại các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, nhập khẩu, lưu thông, buôn bán thực phẩm, đặc biệt là các chợ đầu mối.

3. Giảm thiểu ngộ độc thực phẩm từ rau, thịt mất an toàn thực phẩm.

#### III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG:

1. Cơ sở sản xuất, sơ chế/chế biến, kinh doanh rau.

2. Cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế/chế biến, kinh doanh thịt.

3. Chính quyền các cấp, ban quản lý các chợ, siêu thị, cơ sở tiêu dùng rau, thịt (Nhà hàng, khách sạn, bếp ăn tập thể).

4. Người tiêu dùng thực phẩm.

#### IV. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG:

- Tuyên truyền, hướng dẫn sản xuất, chế biến, bảo quản, và tiêu dùng thực phẩm rau, thịt an toàn, nâng cao vai trò, trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm an toàn sản xuất rau, thịt, quy định sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trên rau, sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi phòng ngừa nguy cơ ô nhiễm thực phẩm rau do tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật nằm ngoài danh mục, sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi, góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm từ rau, thịt.

- Đưa tin tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm ATTP rau, thịt trên địa bàn toàn Thành phố.

- Biểu dương các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm rau, thịt đồng thời đưa tin các đơn vị cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về ATTP.

- Chỉ rõ các vấn đề bức xúc nhất hiện nay trong công tác quản lý an toàn thực phẩm, nêu rõ trách nhiệm của các nhà quản lý, của các cấp chính quyền, các ban ngành đoàn thể, từng cá nhân, tập thể hoạt động trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm tại các sự việc cụ thể. Chỉ rõ vấn đề tồn tại trong công tác quản lý ATTP của các nhà quản lý, lãnh đạo, các ban ngành, đoàn thể, các cấp chính quyền.

- Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực hiện đúng Luật ATTP, Nghị định hướng dẫn dưới Luật ATTP, Thông tư quy định bảo đảm ATTP.

Tập trung tuyên truyền, giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

### **1. Người sản xuất, kinh doanh rau, thịt:**

- Các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các hệ thống quản lý ATTP, an toàn dịch bệnh trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh rau, thịt.

- Các quy phạm thực hành, các hệ thống VietGAP, HACCP, trong sản xuất, kinh doanh rau, thịt bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Giới thiệu các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh rau, thịt bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón trong danh mục được phép sử dụng, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc "4 đúng"

- Sử dụng thuốc thú y, kháng sinh trong danh mục được phép sử dụng; Sử dụng thuốc thú y, thuốc kháng sinh đúng nguyên tắc, Sử dụng thức ăn chăn nuôi không chứa chất cấm.

### **2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:**

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010.

- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ "Quy định chi tiết hiện hành một số điều của Luật ATTP".

- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ "Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm".

- Nghị định số 89/2006/NĐ-CP ngày 30/8/2006 của Chính phủ "Ghi nhãn hàng hóa".

- Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế về "Quy định điều kiện chung bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm"

- Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ Y tế về "Hướng dẫn quản lý phụ gia thực phẩm".

- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 9/4/2014 về "Hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về ATTP".

- Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT- BYT-BCT-BNNPTNT ngày 27/10/2014 về "Hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến trong bao gói sẵn".

- Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về "Hướng dẫn quản lý ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống"
- Các Thông tư của Bộ Y tế, Bộ NN &PTNT, Bộ Công thương và của Liên bộ về bảo đảm ATTP theo lĩnh vực cụ thể.
- Các mô hình, hệ thống quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm như: HACCP (ISO 22000), GMP, GHP, Viet GAP, GLOBAL GAP.

### **3. Nhà lãnh đạo, quản lý, chính quyền các cấp:**

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010.
- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ "Quy định chi tiết hiện hành một số điều của Luật ATTP".
- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ "Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm".
- Nghị định số 89/2006/NĐ-CP ngày 30/8/2006 của Chính phủ "Ghi nhãn hàng hóa".
- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ "Quy định chi tiết một số điều của Luật quảng cáo".
- Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế về "Quy định điều kiện chung bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm".
- Thông tư số 19/2012/TT-BYT ngày 9/11/2012 của Bộ Y tế "Hướng dẫn việc công bố hợp quy và công bố phù hợp với quy định ATTP".
- Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ Y tế về "Hướng dẫn quản lý phụ gia thực phẩm".
- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 9/4/2014 về "Hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về ATTP".
- Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT- BYT-BCT-BNNPTNT ngày 27/10/2014 về "Hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến trong bao gói sẵn".

- Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về "Hướng dẫn quản lý ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống"
- Các Thông tư của Bộ Y tế, Bộ NN &PTNT, Bộ Công thương và của Liên bộ về bảo đảm ATTP theo lĩnh vực cụ thể.

### **4. Người tiêu dùng thực phẩm:**

Cần tuyên truyền để người dân hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong an toàn thực phẩm. Đặc biệt là quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh rau, thịt.

- Hướng dẫn cách lựa chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng rau, thịt an toàn.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau, thịt không đảm bảo an toàn thực phẩm; Không chấp nhận những sản phẩm rau, thịt không rõ nguồn gốc hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; Khai báo khi có ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

### **V. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG**

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động Đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về ATTP. Đặc biệt phát huy hệ thống loa truyền thanh của xã, phường, thị trấn chuyển tải thông điệp "Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng rau, thịt an toàn" đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về ATTP, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường công tác truyền thông trực tiếp qua đội ngũ Y tế, giáo dục, công tác viên, các ban ngành đoàn thể với các hình thức dễ tiếp thu cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diện, hội thi về ATTP.

- Các kênh truyền thông khác: Băng zol, khẩu hiệu, áp phích, tờ rơi...

## **VI. KHẤU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG**

**1. Nhiệt liệt hưởng ứng "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015.**

**2. Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng hãy quyết tâm ngăn chặn thực phẩm rau, thịt không an toàn.**

**3. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn, gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch.**

**4. Vì sức khỏe người tiêu dùng, không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục được phép sử dụng.**

**5. Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy bảo đảm thời gian cách ly sau khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.**

**6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi.**

**7. Không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.**

**8. Sử dụng rau, thịt mát vệ sinh, không an toàn là từ tìm đến bệnh tật.**

**9. Lựa chọn rau, thịt sạch, rõ nguồn gốc, xuất xứ cho bữa ăn ngon, an toàn sức khỏe.**

**10. Chủ động phát hiện hành vi vi phạm ATTP và báo cáo cơ quan chức năng gần nhất.**

**11. Để đảm bảo ATTP hãy ăn chín, uống sôi, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.**

## PHỤ LỤC 2

### Hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành trong "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ~~78~~ /KH-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2015)

Căn cứ chủ đề "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015 Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP Thành phố hướng dẫn chi tiết việc triển khai thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2015, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích:

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2015 của các cấp, các ngành, việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm tập trung vào các thực phẩm là rau, thịt và các sản phẩm chế biến từ rau, thịt theo chủ đề của Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2015 là "Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng rau, thịt an toàn".

- Thông qua đợt thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về ATTP; Phát hiện ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về bảo đảm ATTP, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm ATTP.

##### 2. Yêu cầu:

- Thanh tra, kiểm tra trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, tiêu dùng thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt.

- Phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các kiến thức về bảo đảm ATTP.

- Đảm bảo đúng tiến độ, theo sự chỉ đạo thống nhất của Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP Thành phố.

#### II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG

##### 1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước:

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo ATTP và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới và triển khai Tháng hành động năm 2015 bao gồm:

+ Việc tổ chức hoạt động của BCD liên ngành VSATTP các cấp.

+ Việc lập kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2015.

+ Việc triển khai quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại các địa phương.

+ Kiểm tra đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về ATTP từng địa phương.

- Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là rau, thịt và các sản phẩm chế biến từ rau, thịt: Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP được quy định tại các văn bản:

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010.

- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ "Quy định chi tiết hiện hành một số điều của Luật ATTP".
- Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế về "Quy định điều kiện chung bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm"
- Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ Y tế về "Hướng dẫn quản lý phụ gia thực phẩm".
- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 9/4/2014 về "Hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về ATTP".
- Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT- BYT-BCT-BNNPTNT ngày 27/10/2014 về "Hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến trong bao gói sẵn".
- Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về "Hướng dẫn quản lý ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống".
- Thông tư số 75/2011/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2011 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn "Quy định về đăng ký xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ NN&PTNT".
- Thông tư số 03/2015/TT-BNNPTNT ngày 29/01/2015 của Bộ NN&PTNT về "Ban hành danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam và công bố HS đối với thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam".
- Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014 của Bộ NN&PTNT về "Quy định trình tự, kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật".
- Thông tư số 35/2014/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2014 của Bộ NN&PTNT về "Ban hành danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam".
- Thông tư số 28/2014/TT-BNNPTNT ngày 4/9/2014 của Bộ NN&PTNT về "Ban hành danh mục hóa chất, kháng sinh cấm nhập khẩu sản xuất, kinh doanh và sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm tại Việt Nam".
- Thông tư số 24/2014/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2014 của Bộ NN&PTNT về "Quy định điều kiện đảm bảo ATTP đối với chợ đầu mối, đấu giá nông sản".
- Thông tư số 19/2014/TT-BNNPTNT ngày 23/6/2014 của Bộ NN&PTNT về "Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 38/2013/TT-BNNPTNT ngày 09/8/2013 ban hành danh mục bổ xung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam".
- Thông tư số 02/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/01/2014 của Bộ NN&PTNT về "Quy định trình tự, thủ tục cấp và thu hồi Giấy xác nhận thực vật biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi".
- Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ NN&PTNT về "Quy định việc kiểm tra cơ sở SXKD vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở SXKD nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP".

- Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ NN&PTNT về "Quy định điều kiện bảo đảm ATTP và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ".

- Thông tư số 13/2011/TT-BNNPTNT ngày 16/3/2011 của Bộ NN&PTNT về "Hướng dẫn việc kiểm tra ATTP hàng hóa có nguồn gốc thực vật nhập khẩu".

- Thông tư số 25/2010/TT-BNNPTNT ngày 08/4/2010 của Bộ NN&PTNT về "Hướng dẫn việc kiểm tra VSATTP hàng hóa có nguồn gốc động vật nhập khẩu".

- Các Thông tư của Bộ Y tế, Bộ NN &PTNT, Bộ Công thương và của Liên bộ về bảo đảm ATTP theo lĩnh vực cụ thể.

- **Trong quá trình thanh tra, kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:**

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (Đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).

+ Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (Đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

+ Giấy xác nhận sức khỏe, giấy xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người trực tiếp tham gia sản xuất chế biến, kinh doanh thực phẩm.

+ Giấy xác nhận công bố hợp quy và công bố phù hợp với quy định an toàn thực phẩm (Đối với những sản phẩm phải công bố).

+ Nhãn sản phẩm, thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

+ Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo đối với những cơ sở có quảng cáo sản phẩm thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt.

+ Hồ sơ theo dõi chất lượng sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt, có bao gói sẵn đã qua chế biến.

+ Điều kiện đảm bảo ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt, trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật ATTP và Thông tư của các Bộ: Y tế, Công thương, Nông nghiệp & Phát triển nông thôn.

+ Quy trình sản xuất, chế biến, bảo quản đối với cơ sở sản xuất thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt.

+ Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm.

+ Nguồn nước dùng trong chế biến.

+ Việc kinh doanh, sử dụng hóa chất, kháng sinh cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y; Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.

+ Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi thấy cần thiết.

### III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Phương pháp kiểm tra: Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP các cấp tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại cơ sở. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra chú trọng các bước:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm ATTP của cơ sở.

- Thu thập tài liệu liên quan.

- Kiểm tra thực tế tại cơ sở thực phẩm, sản phẩm thực phẩm.

- Lấy mẫu để kiểm nghiệm xác định các chỉ tiêu ATTP.
- Lập biên bản thanh tra, kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có).
- Phân tích đánh giá hồ sơ liên quan ATTP.
- Phân tích đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo.

Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra các đoàn tiến hành nhận xét, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 và triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2015; Đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt; Đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý ATTP đối với thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt.

## **2. Xử lý vi phạm:** Thực hiện theo văn bản hiện hành.

### 2.1. Các căn cứ để xử lý vi phạm:

- Luật ATTP năm 2010.
- Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.
- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ "Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm".
- Nghị định số 80/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ "Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa".
- Nghị định số 114/2013/NĐ-CP ngày 03/10/2013 của Chính phủ "Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật".
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ "Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo".
- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ "Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng".
- Nghị định số 119/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ "Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi".
- Nghị định số 103/2013/NĐ-CP ngày 12/9/2013 của Chính phủ "Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản".
- Các Nghị định khác quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

### 2.2. Thực hiện xử lý vi phạm:

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; Tuyệt đối không để thực phẩm là rau, thịt và các sản phẩm chế biến từ rau, thịt không đảm bảo ATTP, không rõ nguồn gốc lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP; Khắc phục hậu quả; Tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP (nếu có).

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về ATTP theo đúng quy định của pháp luật.

## **IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

## **1. Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra:**

**1.1. Sở Y tế:** Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP, chủ trì phối hợp với các sở ngành liên quan, quận, huyện, thị xã triển khai các hoạt động tuyến Thành phố, thành lập 6 đoàn thanh tra liên ngành kiểm tra công tác quản lý nhà nước về ATTP.

**1.2. UBND quận, huyện, thị xã:** Xây dựng kế hoạch và triển khai thành lập các đoàn kiểm tra.

## **2. Kinh phí:**

- Kinh phí hoạt động ATTP năm 2015.
- Kinh phí hỗ trợ của UBND các cấp và các sở, ngành liên quan.
- Kinh phí huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)

UBND.....  
 Tên đơn vị báo cáo  
 Số:...../BC-.....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2015

**PHIẾU BÁO CÁO "THÁNG HÀNH ĐỘNG"**  
**VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM**

(Dùng cho báo cáo kết quả thực hiện Tháng hành động vì ATTP của các tuyến)

Kính gửi:.....

**I. Công tác chỉ đạo:**

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã, phường, TT		Tuyến quận, huyện		Tuyến Thành phố
		Tổng số xã	Số xã có(*)	Tổng số huyện	Số huyện có (*)	
1	Họp BCD tháng hành động					
2	Quyết định, chỉ thị (Ghi rõ người ký)					
3	Kế hoạch (Ghi rõ người ký)					
4	Công văn (Ghi rõ người ký)					
5	Hội nghị triển khai					
6	Lễ phát động					

\*Ghi chú: Nếu là báo cáo của 1 xã, 1 huyện đánh vào ô tương ứng.

**II. Chiến dịch truyền thông:**

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người nghe/phạm vi bao phủ
1	Nói chuyện		
2	Tập huấn		
3	Hội thảo		
4	Phát thanh		
5	Truyền hình		
6	Báo viết		
7	Sản phẩm truyền thông		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh - áp phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác		
8	Hoạt động khác		

**III. Chiến dịch kiểm tra:**

1. Số đoàn:.....

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Cơ sở thực phẩm	Xã, phường, thị trấn				Quận, huyện, thị xã				Thành phố			
		TSCS	Số được KT, T.tr	Số đạt	Tỷ lệ % đạt	TSCS	Số được KT, T.tr	Số đạt	Tỷ lệ % đạt	TSCS	Số được KT, T.tr	Số đạt	Tỷ lệ % đạt
<b>I</b>	<b>Ngành Y tế</b>												
1	SX chế biến TP												
2	KD tiêu dùng												
3	Dịch vụ ăn uống												

	Cộng													
<b>II</b>	<b>Ngành công thương</b>													
	SX chế biến TP													
	KD tiêu dùng													
	Chợ													
	Siêu thị													
	Khác													
	Cộng													
<b>III</b>	<b>Nông nghiệp</b>													
	SX chế biến TP													
	KD tiêu dùng													
	Khác													
	Cộng													
	Cộng 1, 2, 3													
<b>IV</b>	<b>Số cơ sở vi phạm</b>													
1	- Số cơ sở bị cảnh cáo													
2	- Số cơ sở bị phạt tiền/TS tiền phạt													
3	- Số cơ sở bị hủy sản phẩm - Loại SP/SL													
4	- Số cơ sở bị đóng cửa													
5	- Khác													

**IV. Tình hình ngộ độc thực phẩm:**

TT	Chỉ số	Tháng hành động	So với cùng năm trước
1	Số vụ		
2	Số mắc		
3	Số chết		

**V. Đánh giá chung:**

**1. Ưu điểm:**

.....  
 .....

**2. Yếu kém, tồn tại:**

.....  
 .....

**3. Kiến nghị:**

.....  
 .....

NGƯỜI BÁO CÁO

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Ký tên & đóng dấu)

**BÁO CÁO****Kết quả thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động vì ATTP năm 2015****I. Ghi nhận báo cáo của các địa phương:**

1. Công tác chỉ đạo:
2. Công tác tuyên truyền, giáo dục:
3. Việc triển khai thực hiện kế hoạch Tháng hành động vì ATTP năm 2015:

**II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm:**

Bảng 1: Tóm tắt kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ % so với tổng số được thanh tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở có vi phạm bị xử lý Trong đó:		
3.1	Số cơ sở bị xử lý ngay trong quá trình thanh tra ( <i>Nêu rõ hình thức xử lý</i> )		
3.2	Số cơ sở có vi phạm giao cho địa phương xử lý		

Bảng 2: Nội dung vi phạm chủ yếu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là rau, thịt và các sản phẩm chế biến từ rau, thịt:

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc BVTV			
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi			
3	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị dụng cụ			
4	Điều kiện về con người			
5	Công bố sản phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác (Ghi rõ)			

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu XN	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại Labo			
	Hóa lý			
	Vi sinh			
	Cộng			
2	Xét nghiệm nhanh			
	Cộng			

**III. Nhận xét đánh giá chung:**

.....  
.....

**IV. Đề xuất, kiến nghị của đoàn & ghi nhận ý kiến của địa phương**

.....  
.....  
.....